

**CÔNG TY CỔ PHẦN
CAO SU SÔNG BÉ**

Số: 08/CSSB - TCKT
Về việc: Nghị quyết và Biên bản
Đại hội cổ đông thường niên năm 2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Chon Thành, ngày 28 tháng 6 năm 2022

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**
Kính gửi: Ủy Ban chứng khoán Nhà nước.

I. GIỚI THIỆU VỀ CÔNG TY CÔNG BỐ THÔNG TIN

1. Tên doanh nghiệp: **CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU SÔNG BÉ.**
2. Mã chứng khoán: SBR.
3. Địa chỉ trụ sở chính: Quốc lộ 14, tổ 8, ấp 3, xã Minh Thành, huyện Chon Thành, tỉnh Bình Phước.
4. Điện thoại: 02713640502; Fax: 02713667260; Website:
www.caosusongbe.vn

II. NGƯỜI THỰC HIỆN CÔNG BỐ THÔNG TIN

1. Họ và tên: Huỳnh Quang Vĩnh
2. Địa chỉ: QL 14 tổ 8, ấp 3, xã Minh Thành, huyện Chon Thành, tỉnh Bình Phước.
3. Điện thoại di động: 0913,880074; cơ quan: 0271.3640502
4. Loại thông tin công bố: 24 giờ

III. NỘI DUNG CÔNG BỐ THÔNG TIN

Ngày 29/04/2021 Công ty Cổ phần Cao su Sông Bé đã tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2021.

Công ty công bố thông tin Nghị quyết và Biên bản Đại hội cổ đông thường niên năm 2022 (đính kèm Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ và Biên bản Đại hội ngày 28/06/2022).

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 28/6/2022 tại website của Công ty: www.caosusongbe.vn

Chúng tôi cam kết thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VP.

Người thực hiện công bố thông tin

Kế toán trưởng Công ty



Huỳnh Quang Vĩnh

Chon Thành, ngày 28 tháng 6. năm 2022

Số: 01/BB-ĐHĐCĐ

BIÊN BẢN HỌP
Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022
Công ty Cổ phần Cao su Sông Bé

Hôm nay ngày 28/06/2022, tại Hội trường Công ty Cổ phần Cao su Sông Bé, Công ty Cổ phần Cao su Sông Bé đã tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

Thành phần tham dự gồm có: các cổ đông của Công ty cổ phần Cao su Sông Bé, đại diện lãnh đạo UBND tỉnh, Các Sở Ban ngành, báo, đài Bình Phước.

Diễn tiến Đại hội đồng cổ đông đã được thực hiện như sau:

I. NGHI THỨC, THỦ TỤC TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

1. Chào cờ, tuyên bố lý do và giới thiệu đại biểu.

2. Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông

Ông Nguyễn Sỹ Lam - Trưởng ban Kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo tại Đại hội kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022, tại thời điểm khai mạc (08h00 phút), Đại hội đủ điều kiện tiến hành theo quy định của Pháp luật hiện hành với cơ cấu cổ đông như sau:

- Tổng số cổ đông là: 670 cổ đông, nắm giữ 81.396.192 cổ phần có quyền biểu quyết.

- Số cổ đông tham dự đại hội là: 147 người.

Trong đó:

+ Số Cổ đông tham dự trực tiếp là 67 Cổ đông, đại diện cho 79.783.101 cổ phần, chiếm 98,018% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

+ Số Cổ đông ủy quyền là 80 Cổ đông, đại diện cho 159.802.cổ phần, chiếm 0,196% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Đại diện cho quyền sở hữu 79.942.903 cổ phần, bằng 98,214% số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Căn cứ theo Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các quy định của pháp luật hiện hành thì Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần Cao su Sông Bé đủ điều kiện tiến hành.

3. Giới thiệu Đoàn Chủ tịch, Ban thư ký, Ban kiểm tra tư cách Đại biểu và Ban kiểm phiếu:

- **Đoàn chủ tịch gồm có 3 người:**

(1) Ông Thái Công Cần - Chủ tịch Công ty - Chủ tịch đoàn;

(2) Ông Nguyễn Đông Dân - Tổng Giám đốc Công ty - Thành viên;

(3) Ông Huỳnh Quang Vĩnh - Kế toán trưởng - Thành viên;

- Thư ký Đại hội 1 người:

(1) Ông Lê Văn Tùng - Bí thư Đoàn thanh niên Công ty

(2) Bà Huỳnh Thị Thùy Dung – cán bộ chuyên trách công đoàn - p. Bí thư

ĐTN

- Ban kiểm tra tư cách Đại biểu:

(1) Ông Nguyễn Sỹ Lam - Trưởng phòng Kỹ thuật Nông nghiệp - Trưởng

ban

(2) Ông Phan Trung Dũng - Phó phòng Kế toán tài chính Công ty - Thành

viên

- Ban kiểm phiếu:

(1) Ông Nguyễn Minh Thiện - Trưởng Phòng TCHC - Trưởng ban;

(2) Ông Nguyễn Văn Tiến - Nhân viên Phòng KTNN - Thành viên;

(3) Ông Lê Nhật Tài - Nhân viên Phòng Kế hoạch KD - Thành viên;

Cơ cấu nhân sự Đoàn Chủ tịch, Ban Thư ký, Ban kiểm tra tư cách Đại biểu, Ban Kiểm phiếu đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua với tỷ lệ 100% cổ đông có mặt tán thành bằng hình thức giơ phiếu biểu quyết.

II. NỘI DUNG LÀM VIỆC CỦA ĐẠI HỘI

1. Ông Huỳnh Quang Vĩnh thông qua nội dung Chương trình Đại hội và đã được Đại hội đồng Cổ đông nhất trí thông qua với tỷ lệ 100% cổ đông có mặt tán thành bằng hình thức giơ phiếu biểu quyết.

2. Thông qua dự thảo Quy chế làm việc của Đại hội và đã được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua với tỷ lệ 100% cổ đông có mặt tán thành bằng hình thức giơ phiếu biểu quyết.

3. Ông Nguyễn Đông Dân - Tổng Giám đốc trình bày Báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 với một số chỉ tiêu chính như sau:

Thực hiện năm 2021

Sản lượng khai thác: 6.013/5.400 tấn, đạt 111,35% so với kế hoạch giao khoán đầu năm của Công ty. Năng suất bình quân đạt 1,63 tấn/ha (đạt 112% so với kế hoạch 1,46 tấn/ha).

Giá bán mủ cao su bình quân trong năm 39,01 triệu đồng/tấn (đạt 118,21% so với kế hoạch 33 triệu đồng/tấn).

Giá thành mủ cao su đại điền bình quân 32,66 triệu đồng/tấn (đạt 103,69% so với kế hoạch 31,50 triệu đồng/tấn).

Tổng doanh thu và thu nhập khác 423,951 tỷ đồng (đạt 176,65% so với kế hoạch 240 tỷ đồng).

Tổng lợi nhuận đạt 53,51 tỷ đồng (đạt 133,77% so với kế hoạch 40 tỷ đồng).

Tổng thuế và các khoản đã nộp ngân sách 43,030 tỷ đồng (đạt 143,43% so với kế hoạch 30 tỷ đồng).

4. Ông Thái Công Cần - Chủ tịch HĐQT Báo cáo kết quả hoạt động năm 2021 và kế hoạch hoạt động năm 2022 của Hội đồng quản trị.

5. Bà Trần Thị Ngọc Liên - Trưởng Ban kiểm soát Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021

6. Đại hội thông qua các tờ trình

- Ông Huỳnh Quang Vĩnh - Kế toán trưởng Công ty - thành viên HĐQT thông qua các tờ trình:

(1) Tờ trình bày Báo cáo tài chính (đã được kiểm toán) năm 2021 với một số chỉ tiêu chính như sau:

Tổng Tài sản là 1.029.099,91 triệu đồng; tổng nợ phải trả 215.137,99 triệu đồng và vốn Chủ sở hữu là 813.961,920 triệu đồng

(2) Tờ trình Phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chia cổ tức năm 2021.

Lợi nhuận sau thuế năm 2021 được phân phối như sau:

Các chỉ tiêu	Số tiền
1. Phân phối lợi nhuận còn lại sau thuế thu nhập doanh nghiệp (theo Báo cáo kiểm toán độc lập năm 2021):	43.732.222.615
a) Quỹ khen thưởng và phúc lợi của người lao động (Trích 03 tháng tiền lương bình quân thực hiện của người lao động theo khoản 1 Điều 18 Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội):	32.802.237.000
b) Quỹ thưởng của người quản lý công ty (Trích 1,5 tháng tiền lương bình quân thực hiện của người quản lý công ty theo khoản 2 Điều 18 Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội):	348.480.000
c) Trả cổ tức (theo Điều 135 Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 06 năm 2020, gồm:	10.581.505.615
- Trả cổ tức vốn Nhà nước nộp ngân sách tỉnh chiếm 97,354%	10.301.551.118
- Trả cổ tức vốn Nhà đầu tư chiếm 2,646%	279.954.497
e) Mức trả cổ tức:	130 đồng/cổ phần

3800
CỘN
CỔ
CÁ
SỘN
WTHAN

(3) Thông qua tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022.

- Ông Nguyễn Đông Dân thông qua các tờ trình như sau:

(1) Thông qua tờ trình Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 gồm các chỉ tiêu cụ thể như sau:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2022
1	Diện tích vườn cây kinh doanh	ha	3.884,16
2	Diện tích vườn cây KTCB	ha	589,88
3	Tổng Sản lượng chế biến đại điền	tấn	5.190
4	Tổng sản lượng thu mua tiểu điền	tấn	1.000

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2021
4	Sản lượng tiêu thụ	tấn	6.400
5	Giá bán bình quân	trđ/tấn	37
6	Giá thành bình quân đại diện	trđ/tấn	35
7	Tổng doanh thu	trđ	320.000
8	Lợi nhuận trước thuế	trđ	40
9	Thu nhập bình quân/người/tháng	trđ	8
10	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/ vốn điều lệ	Hệ số	0,0491

(2) Thông qua tờ trình về chi trả tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2021 và kế hoạch chi trả năm 2022.

Năm 2021: Tổng quỹ tiền lương, thù lao của Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát năm trong năm 2021 là: **2.787.840.000 đồng.**

+ Kế hoạch chi trả năm 2022:

Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, trưởng Ban kiểm soát chuyên trách: Trả lương theo Nghị định của Bộ LĐTBXH hướng dẫn về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với Công ty Cổ phần có vốn góp chi phối của Nhà nước và tình hình thực tế sản xuất kinh doanh tại Công ty.

+ Đề xuất Quỹ tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2022 là: **2.795** triệu đồng.

- **Ông Thái Công Cần** thông qua tờ trình: (1) Tờ trình Sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty (có bản chi tiết kèm theo); (2) Tờ trình Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị; (3) Tờ trình Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát; (4) Tờ trình Quy chế quản trị nội bộ;

- **Ông Nguyễn Đông Dân** thông qua tờ trình bổ sung ngành nghề kinh doanh; Tờ trình thoái vốn tại doanh nghiệp giai đoạn 2021-2025.

- **Ông Thái Công Cần** thông qua tờ trình miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên ban kiểm soát.

Đại hội thống nhất số lượng bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát (01) thay bà Nguyễn Thị Cẩm Vân đã có đơn từ nhiệm ngày 19/01/2022.

- Đại hội nhất trí thông qua danh sách ứng viên bầu bổ sung vào BKS với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội bằng hình thức giơ phiếu biểu quyết, gồm:

Danh sách ứng viên bầu bổ sung vào BKS:

Bà: Nguyễn Thị Phương

- Ông Huỳnh Quang Vĩnh thay mặt Đoàn chủ tịch trình bày các Quy chế đề cử, ứng cử, bầu bổ sung thành viên BKS nhiệm kỳ 2018-2023.

- Đại hội đã thống nhất thông qua quy chế bầu cử bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2018-2023 tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần Cao su Sông Bé với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự bằng hình thức giơ phiếu biểu quyết.

7. Đại hội tiến hành bầu cử, kết quả bầu cử

- Tổ chức bầu bổ sung thành viên BKS nhiệm kỳ 2018-2023; Đại hội đã được Ban kiểm phiếu hướng dẫn chi tiết các thức ghi phiếu bầu cử và bỏ phiếu bầu để thực hiện bầu cử.

Kết quả bầu cử bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2018-2023:

+ Ban kiểm soát 01 thành viên

STT	Họ và tên	Số phiếu bầu	Tỷ lệ: số phiếu bầu/ tổng số CPBQ tham dự ĐH (%)
01	Nguyễn Thị Phương	79.934.362	99,99

Căn cứ vào Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cao su Sông Bé, Quy chế bầu cử thành viên BKS đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 thông qua. Đại hội đã bầu bổ sung BKS của Công ty là: Bà Nguyễn Thị Phương.

8. Đại hội biểu quyết thông qua các nội dung:

(1) Thông qua Báo cáo hoạt động SXKD năm 2021 và kế hoạch SXKD năm 2022 của Công ty cổ phần Cao su Sông Bé.

- Với 79.942.903 cổ phần tán thành, tương đương 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội;

- Với 0 cổ phần không tán thành, tương đương 0 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội;

- Với 0 cổ phần có ý kiến khác, tương đương 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội.

(2) Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2021 và kế hoạch hoạt động năm 2022 của HĐQT.

- Với 79.942.903 cổ phần tán thành, tương đương 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội;

- Với 0 cổ phần không tán thành, tương đương 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội;

- Với 0 cổ phần có ý kiến khác, tương đương 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội.

(3) Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2021 của Ban kiểm soát.

- Với 79.942.903 cổ phần tán thành, tương đương 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội;

- Với 0 cổ phần không tán thành, tương đương 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội;

- Với 0 cổ phần có ý kiến khác, tương đương 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội.

(4) Thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 đã kiểm toán của Công ty cổ phần Cao su Sông Bé theo nội dung Tờ trình thông qua báo cáo tài chính năm 2021.

- Với 79.942.903 cổ phần tán thành, tương đương 100% tổng số cổ phần có



quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội;

- Với 0 cổ phần không tán thành, tương đương 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội.

- Với 0 cổ phần có ý kiến khác, tương đương 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội;

(5) Thông qua việc Phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chia cổ tức năm 2021 của Công ty cổ phần Cao su Sông Bé theo nội dung Tờ trình thông qua Phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chia cổ tức năm 2022.

- Với 79.942.903 cổ phần tán thành, tương đương 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội;

- Với 0 cổ phần không tán thành, tương đương 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội;

- Với 0 cổ phần có ý kiến khác, tương đương 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội.

(6) Thông qua lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 theo nội dung Tờ trình thông qua lựa chọn Công ty kiểm toán.

Thông qua đề xuất lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt theo Tờ trình, và ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cao su Sông Bé lựa chọn Công ty kiểm toán cụ thể để Tổng giám đốc ký Hợp đồng kiểm toán với Công ty kiểm toán được lựa chọn.

- Với 79.942.903 cổ phần tán thành, tương đương 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội;

- Với 0 cổ phần không tán thành, tương đương 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội;

- Với 0 cổ phần có ý kiến khác, tương đương 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội.

(7) Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 của Công ty cổ phần Cao su Sông Bé theo nội dung Tờ trình thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh.

- Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị chỉ đạo và quyết định tất cả các vấn đề phát sinh liên quan trong quá trình triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 của Công ty cổ phần Cao su Sông Bé đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

- Với 79.942.903 cổ phần tán thành, tương đương 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội;

- Với 0 cổ phần không tán thành, tương đương 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội;

- Với 0 cổ phần có ý kiến khác, tương đương 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội.

(8) Thông qua chi trả tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2021 và kế hoạch chi trả năm 2022 theo nội dung Tờ trình chi trả tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2021 và kế hoạch chi trả năm 2022

- Với 79.942.903 cổ phần tán thành, tương đương 100% tổng số cổ phần có

quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội;

- Với 0 cổ phần không tán thành, tương đương 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội;

- Với 0 cổ phần có ý kiến khác, tương đương 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội.

(9) Thông qua tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

- Với 79.942.903 cổ phần tán thành, tương đương 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội;

- Với 0 cổ phần không tán thành, tương đương 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội;

- Với 0 cổ phần có ý kiến khác, tương đương 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội.

(10) Thông qua tờ trình Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị

- Với 79.942.903 cổ phần tán thành, tương đương 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội;

- Với 0 cổ phần không tán thành, tương đương 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội;

- Với 0 cổ phần có ý kiến khác, tương đương 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội;

(11) Thông qua tờ trình Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty.

- Với 79.942.903 cổ phần tán thành, tương đương 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội;

- Với 0 cổ phần không tán thành, tương đương 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội;

- Với 0 cổ phần có ý kiến khác, tương đương 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội.

(12) Thông qua tờ trình Quy chế quản trị nội bộ Công ty.

- Với 79.942.903 cổ phần tán thành, tương đương 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội;

- Với 0 cổ phần không tán thành, tương đương 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội;

- Với 0 cổ phần có ý kiến khác, tương đương 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội;

(13) Thông qua tờ trình bổ sung ngành nghề kinh doanh

- Với 79.942.903 cổ phần tán thành, tương đương 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội;

- Với 0 cổ phần không tán thành, tương đương 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội;

- Với 0 cổ phần có ý kiến khác, tương đương 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội.

(14) Thông qua tờ trình thoái vốn tại doanh nghiệp giai đoạn 2021-2025 của Công ty Cổ phần cao su Sông Bé.

- Với 79.942.903 cổ phần tán thành, tương đương 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội;
- Với 0 cổ phần không tán thành, tương đương 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội;
- Với 0 cổ phần có ý kiến khác, tương đương 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội.

9. Đọc và biểu quyết thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội:

Ban Thư ký Đại hội trình bày nội dung Biên bản và Dự thảo Nghị quyết của Đại hội.

Đại hội tiến hành biểu quyết và nhất trí thông qua toàn văn Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 với tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tán thành của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội.

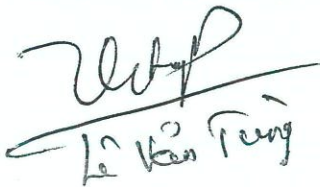
10. Bế mạc Đại hội

Đại hội đồng cổ đông kết thúc vào hồi 11 giờ 25 phút cùng ngày.

Biên bản được lập thành 03 bản, lưu Hồ sơ văn kiện Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 tại Công ty Cổ phần 01 bản, lưu Văn phòng 01 bản, lưu Ban Thư ký 01 bản.

Biên bản là cơ sở để lập Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 bằng văn bản và sẽ được công bố toàn văn trên website của Công ty Cổ phần Cao su Sông Bé để thông báo đến toàn thể Cổ đông theo đúng quy định của Pháp luật.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI


Lê Văn Tùng

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CHỦ TỌA ĐẠI HỘI



Thái Công Cần

Nơi nhận:

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở giao dịch CK Hà Nội;
- HĐQT, TGD, BKS;
- Cổ đông;
- Lưu: VT, thư ký.

CÔNG TY CỔ PHẦN
CAO SU SÔNG BÉ
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Chơn Thành, ngày 28 tháng 06 năm 2022

Số 01/NQ-CSSB-ĐHĐCĐ

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU SÔNG BÉ

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc Hội Nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ tài chính về việc hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;

Căn cứ Quyết định số 06/QĐ-CSSB-HĐQT ngày 05/05/2021 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cao su Sông Bé về việc ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cao su Sông Bé;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần Cao su Sông Bé số 01/BB-ĐHĐCĐ ngày 28/06/2022.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần Cao su Sông Bé được tổ chức vào lúc 08h00 ngày 28/06/2022, tại Hội trường Công ty Cổ phần Cao su Sông Bé, Quốc lộ 14 xã Minh Thành, huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước với sự tham dự của 147 Cổ đông, tương ứng với 79.942.903 cổ phần, chiếm 98,214% vốn Điều lệ Công ty Cổ phần cao su Sông Bé, Đại hội đã thảo luận và thông qua các nội dung sau đây

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Chấp thuận Báo cáo tình hình hoạt động SXKD năm 2021 gồm các chỉ tiêu chính sau:

- Tổng sản lượng mủ chế biến: 6.900 tấn/8.425 tấn, đạt 81,89%

Trong đó:

Sản lượng khai thác: 6.013/5.400 tấn, đạt 111,35% so với kế hoạch giao khoán đầu năm của Công ty.

Giá bán mủ cao su bình quân trong năm 39,01 triệu đồng/tấn (đạt 118,21% so với kế hoạch 33 triệu đồng/tấn).



Giá thành mủ cao su đại diện bình quân 32,66 triệu đồng/tấn (đạt 103,69% so với kế hoạch 31,50 triệu đồng/tấn).

Tổng doanh thu và thu nhập khác 423,951 tỷ đồng (đạt 176,65% so với kế hoạch 240 tỷ đồng).

Tổng lợi nhuận đạt 53,51 tỷ đồng (đạt 133,79% so với kế hoạch 40 tỷ đồng).

Tổng thuế và các khoản đã nộp ngân sách 43,030 tỷ đồng (đạt 143,43% so với kế hoạch 30 tỷ đồng).

Điều 2. Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2021 và Kế hoạch hoạt động năm 2022 của Hội đồng quản trị.

Điều 3. Thông qua báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021

Điều 4. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 đã kiểm toán bởi Công ty Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn Chuẩn Việt (VIETVALUS) với Tổng Tài sản là 1.029.099,91 triệu đồng; tổng nợ phải trả 215.137,99 triệu đồng và vốn Chủ sở hữu là 813.961,920 triệu đồng theo tờ trình số 02/TTr- CSSB-HĐQT ngày 20/06/2021 của Hội đồng quản trị.

Điều 5. Thông qua việc phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ năm 2021 tờ trình số 03/TTr-CSSB-HĐQT ngày 20/06/2022 của Hội đồng quản trị như sau:

DVT: đồng

STT	Chỉ tiêu	Số tiền
1	Lợi nhuận còn lại sau thuế thu nhập doanh nghiệp	43.732.222.615
1.1) Quỹ khen thưởng và phúc lợi của người lao động (Trích 03 tháng tiền lương bình quân thực hiện của người lao động theo khoản 1 Điều 18 Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội)	32.802.237.000
1.2	Quỹ thưởng của người quản lý công ty (Trích 1,5 tháng tiền lương bình quân thực hiện của người quản lý công ty theo khoản 2 Điều 18 Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội)	348.480.000
1.3	Trả cổ tức (theo Điều 135 Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 06 năm 2020), gồm:	10.581.505.615
	- Trả cổ tức vốn Nhà nước nộp ngân sách tỉnh chiếm 97,354%	10.301.551.118
	- Trả cổ tức vốn Nhà đầu tư chiếm 2,646%	279.954.497
1.4	Mức trả cổ tức	130 đồng/CP

Điều 6. Thông qua lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022.

Thông qua đề xuất lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt theo Tờ trình số 04/TTr-CSSB-HĐQT ngày 20/06/2022 của Hội đồng quản trị và

ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cao su Sông Bé chọn Công ty kiểm toán theo tờ trình, để Tổng giám đốc ký Hợp đồng kiểm toán với Công ty kiểm toán.

Điều 7. Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 theo tờ trình số 05/TTr-CSSB-HĐQT ngày 20/06/2022 của Hội đồng quản trị với các chỉ tiêu chủ yếu sau:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2022
1	Diện tích vườn cây kinh doanh	ha	3.884,16
2	Diện tích vườn cây KTCB	ha	589,88
3	Tổng Sản lượng chế biến đại điền	tấn	5.190
4	Tổng sản lượng chế biến tiểu điền	tấn	1.000
5	Sản lượng tiêu thụ	tấn	6.400
6	Giá bán bình quân	trđ/tấn	37
7	Giá thành bình quân đại điền	trđ/tấn	35
8	Tổng doanh thu	trđ	320.000
9	Lợi nhuận trước thuế	trđ	40
10	Tiền lương bình quân/người/tháng	trđ	7,5
11	Thu nhập bình quân/người/tháng	trđ	8
12	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/ vốn điều lệ	Hệ số	0,0491

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị chỉ đạo và quyết định tất cả các vấn đề phát sinh liên quan trong quá trình triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 của Công ty cổ phần Cao Sông Bé đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Điều 8. Thông qua Báo cáo thù lao HĐQT, BKS năm 2021 và kế hoạch tiền lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2022 theo tờ trình số 06/TTr-CSSB-HĐQT ngày 20/06/2022 của Hội đồng quản trị như sau:

- Tổng quỹ tiền lương, thù lao của Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát năm trong năm 2021 là: 2.787.840.000 đồng.

- Đề xuất Quỹ tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2022 là: 2.795.520.000 đồng.

Điều 9. Thông qua dự thảo sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty theo tờ trình số 07/TTr-CSSB-HĐQT ngày 20/06/2022 của Hội đồng quản trị.

Điều 10. Thông qua Quy chế quản trị nội bộ Của Công ty theo tờ trình số 08/TTr-CSSB-HĐQT ngày 20/06/2022 của Hội đồng quản trị.

Điều 11. Thông qua Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị theo tờ trình số 09/TTr-CSSB-HĐQT ngày 20/06/2022 của Hội đồng quản trị.

Điều 12. Thông qua Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát theo tờ trình số 10/TTr-CSSB-HĐQT ngày 20/06/2022 của Hội đồng quản trị.

Điều 13. Thông qua Tờ trình bổ sung Ngành nghề sản xuất kinh doanh của Công ty theo tờ trình số 11/TTr-CSSB-HĐQT ngày 20/06/2022 của Hội đồng quản trị.

Điều 14. Thông qua tờ trình thoái vốn tại doanh nghiệp giai đoạn 2021-2025 của Công ty Cổ phần Cao su Sông Bé theo tờ trình số 12/TTr-CSSB-HĐQT ngày 20/06/2022 của Hội đồng quản trị.

Điều 15. Thông qua tờ trình miễn nhiệm Thành viên Ban kiểm soát (Bà Nguyễn Thị Cẩm Vân) và tờ trình bầu bổ sung nhân sự Thành viên Ban kiểm soát theo tờ trình số 13/TTr-CSSB-HĐQT ngày 20/06/2022 của Hội đồng quản trị.

Điều 16. Đại hội đã bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2018-2023 của Công ty Cổ phần Cao su Sông Bé kết quả bầu cử như sau:

- Thành viên vào Ban kiểm soát (01 thành viên)

STT	Họ và tên	Số phiếu bầu	Tỷ lệ: Số phiếu bầu / Tổng số CP BQ tham dự ĐH (%)
1	Nguyễn Thị Phương	79.934.362	99,99

Điều 17. Điều khoản thi hành:

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty cổ phần Cao su Sông Bé biểu quyết thông qua (ngày 28/06/2022)./.

Thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và toàn thể cổ đông của Công ty cổ phần Cao su Sông Bé chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này và tổ chức triển khai thực hiện theo thẩm quyền, chức năng hoạt động của mình phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cao su Sông Bé.

Nơi nhận:

- UBCKNN;
- Sở giao dịch CK Hà Nội;
- Cổ đông Cty;
- HĐQT, BKS;
- Website Cty
- Lưu VP, thư ký

**TM ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**



Chái Công Cần